

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NGUYỄN TIỆP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NGUYỄN TIỆP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110476786

3. Ngày thành lập: 14/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Dục Thượng, Xã Tiên Dục, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0354934148

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
9.	Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662

18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre nứa, gỗ cây, gỗ chế biến; xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi và vật liệu xây dựng khác	4663
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ dịch vụ báo cáo Toà án và hoạt động đấu giá độc lập)	8299
20.	Quảng cáo (Trừ hoạt động quảng cáo thuốc lá và các hoạt động khác)	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
22.	Bán buôn tổng hợp Trừ các mặt hàng nhà nước cấm	4690
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
26.	In ấn	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
28.	Sản xuất than cốc	1910
29.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
30.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
31.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
32.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
33.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
34.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
35.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
36.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
37.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
38.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
39.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
40.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
41.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
42.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
46.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
48.	Cơ sở lưu trú khác	5590
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
52.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
53.	Đại lý du lịch	7911
54.	Điều hành tua du lịch	7912
55.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
56.	Xây dựng nhà để ở	4101
57.	Xây dựng nhà không để ở	4102
58.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
59.	Xây dựng công trình điện	4221
60.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
61.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
62.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
63.	Xây dựng công trình thủy	4291
64.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
65.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
66.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
67.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
68.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
69.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
70.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
71.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
73.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040091037169

Địa chỉ thường trú: *Xóm Mẫu Đơn, Xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm Mầu Đơn, Xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 15/12/1991 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040091037169

Địa chỉ thường trú: *Xóm Mầu Đơn, Xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm Mầu Đơn, Xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội